TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH LỢI
TỈNH BẠC LIÊU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 49/2017/HNGĐ-ST
Ngày 25 – 9 – 2017.
V/v Tranh chấp xin ly hôn
và nuôi con chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LỢI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Thạch Đoàn
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Văn Sáu
Ông Nguyễn Minh Chiếu
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Huỳnh Ngọc Nhiều, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.
- *Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi tham gia phiên tòa:* Ông Thạch Hoàng Thi, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 133/2017/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2017 về tranh chấp "Xin ly hôn và nuôi con chung", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2017/QĐXX-HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Trần Thị Ngọc L, sinh năm 1981 (có mặt)
Địa chỉ: Ấp Xẻo Chích, thị trấn Châu Hưng, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1980 (vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp Xẻo Chích, thị trấn Châu Hưng, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn chị Trần Ngọc L, trình bày:

Chị xây dựng hôn nhân với anh Nguyễn Văn H vào năm 2004, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Châu Thới, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu, được cấp ngày 10/5/2004. Cùng với việc tiến hành đăng ký kết hôn, anh chị tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương.

Từ khi cưới nhau đến nay thì anh chị sống rất hòa thuận, đôi lúc có cải vã nhưng không đáng kể. Anh Nguyễn Văn H làm nghề tài xế, thường xuyên đi khỏi nhà, nên tình cảm vợ chồng dần dần không còn hạnh phúc, thời gian gần đây khoảng 2 năm thì vợ chồng thường xuyên cãi vã, không giải quyết được mâu thuẫn, mỗi lần cự cãi thì anh H cứ bỏ nhà đi nên không giải quyết được gì. Mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn. Ngoài ra, anh H có người phụ nữ khác bên ngoài nên vợ chồng

thường xuyên mâu thuẫn, cự cãi. Việc anh H có người phụ nữ khác bên ngoài thì nhiều người biết, và chính anh H đã thừa nhận với chị nên vợ chồng không còn hạnh phúc nữa nên chị quyết định ly hôn với anh H.

Anh chị sinh được 02 người con chung là Nguyễn Việt Q, sinh ngày 21/01/2005, và cháu Nguyễn Minh T, sinh ngày 20/11/2014. Khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu anh Nguyễn Văn H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh chị không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến khi mở phiên tòa xét xử, anh Nguyễn Văn H đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng không đến Tòa án để trình bày ý kiến nên Tòa án không thể lấy lời khai của anh H.

Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi phát biểu ý kiến tại phiên Tòa: Qua thực hiện chức năng kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự. Từ khi thụ lý cho đến phiên Tòa hôm nay, Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án thực hiện đúng theo quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự, xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp. Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Anh H và chị L chung sống với nhau vào năm 2004, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Châu Thới, huyện Vĩnh Lợi. Trong thời gian chung sống thì có phát sinh mâu thuẫn, mỗi lần cự cãi thì anh H bỏ nhà đi, thời gian gần đây anh H có quan hệ với người phụ nữa khác bên ngoài, không còn chung thủy với chị nữa. Xét hôn nhân của anh chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị L đối với anh H.

Về con chung, anh chị có hai con chung tên Nguyễn Việt Q, sinh ngày 21/01/2005, và cháu Nguyễn Minh T, sinh ngày 20/11/2014. Từ nhỏ đến nay các cháu sống với chị L. Khi ly hôn chị L yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu anh H cấp dưỡng. Xét thấy không nên thay đổi cuộc sống của các cháu nên tiếp tục giao các cháu cho chị L chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con do chị L không yêu cầu. Án phí hôn nhân và gia đình chị L phải chịu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về pháp luật tố tụng: Ngày 01/6/2017 chị Trần Ngọc L nộp đơn khởi kiện đến Tòa án yêu cầu xin ly hôn và nuôi con chung với anh Nguyễn Văn H theo quy định tại khoản 1, Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Nguyễn Văn H cư trú tại ấp Xẻo Chích, thị trấn Châu Hưng, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 35, điểm a, khoản 1, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh Nguyễn Văn H đã được tống đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa, giấy triệu tập và các văn bản tố tụng khác của Tòa án nhưng anh H vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh H.

[2] Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Trần Ngọc L và anh Nguyễn Văn H là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Chị L và anh H chung sống với nhau từ năm 2004, đăng ký kết hôn ngày 10/5/2004 tại Ủy ban nhân dân xã Châu Thới, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu. Chị L cho rằng anh H thường xuyên đi làm ăn xa, nên dần dần tình cảm không còn chung thủy với chị, cụ thể anh H đã có người phụ nữa khác bên ngoài và đã thừa nhận với chị. C đã nhiều lần tìm cách giải quyết nhưng vẫn không thể hàn gắn tình cảm được. Nay chị yêu cầu xin ly hôn.

Quan hệ hôn nhân trong cuộc sống chung vợ chồng phải dựa trên cơ sở tự nguyện, vợ chồng cùng thương yêu, tôn trọng, giúp đỡ lẫn nhau, cùng nhau tạo dựng gia đình hạnh phúc nhưng giữa chị L và anh H đã không thể sống chung với nhau hạnh phúc nữa, anh H không chung thủy làm cho cuộc sống vợ chồng ngày càng mâu thuẫn trầm trọng. Tại phiên tòa hôm nay chị L cương quyết xin ly hôn. Xét thấy cuộc sống gia đình không còn hạnh phúc như ban đầu, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Trần Ngọc L đối với anh Nguyễn Văn H.

[3]. Về con chung: Chị L và anh H chung sống với nhau có 02 con chung tên Nguyễn Việt Q, sinh ngày 21/01/2005, và cháu Nguyễn Minh T, sinh ngày 20/11/2014. Chị L yêu cầu được nuôi dưỡng 2 cháu, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Việc giao con cho ai nuôi cần phải xem xét về mọi mặt và quyền lợi, đảm bảo sự phát triển tâm sinh lý bình thường của con chưa thành niên. Từ nhỏ đến nay các cháu ở trực tiếp với chị L, anh H thường xuyên không ở nhà nên tình cảm giữa các cháu và anh H không gắn bó bằng chị L, hơn nữa cháu Q muốn sống với chị L, hiện nay cháu đang học tập tại trường Nguyễn Minh N, từ nhà đến trường khoảng 200m-300m nên đi học rất thuận tiện. Điều kiện của chị L hiện nay là đảm bảo để nuôi cháu, tình cảm giữa các cháu và chị L đang gắn bó, từ trước đến nay chị L trực tiếp chăm sóc cho cháu rất tốt nên tiếp tục giao cháu Nguyễn Việt Q và Nguyễn Minh T cho chị L chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con do chị L không yêu cầu. Anh H không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

[4]. Về tài sản chung, nợ chung: Chị L xác định không có tài sản chung, và nợ chung nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Từ những phân tích trên chấp nhận lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi.

Án phí sơ thẩm hôn nhân gia đình chị Trần Ngọc L phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b, khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 57 Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

- Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 24; Điểm a, khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Cho chị Trần Ngọc L được ly hôn với anh Nguyễn Văn H.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Việt Q, sinh ngày 21/01/2005, và cháu Nguyễn Minh T, sinh ngày 20/11/2014 cho chị Trần Ngọc L trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu Nguyễn Việt Q (hiện nay các cháu đang sống với chị Linh). Chị L không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Nguyễn Văn H không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Trần Ngọc L xác định anh chị không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình chị Trần Ngọc L phải chịu 300.000 đồng. Chị L đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004326 ngày 22/6/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lợi được chuyển thu án phí.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai, chị Trần Ngọc L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Văn H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu (1b)
- VKSND huyện Vĩnh Lợi (1b)
- CC THADS huyện Vĩnh Lợi (1b)
- UBND xã Châu Thới (1b)
- Đương sự (2b)
- Lưu hồ sơ, tòa (2b)

Thạch Đoàn